

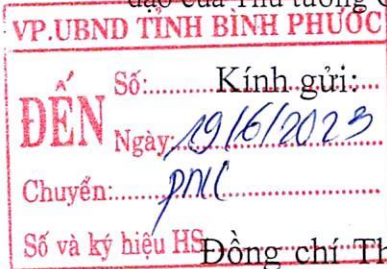
**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ
LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH
VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4022/TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2023

V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ
Đề án 06/CP tại 03 văn bản chỉ
đạo của Thủ tướng Chính phủ



Các Bộ, ngành, Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP;
Đ/c Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đồng chí Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 01 Chỉ thị và 02 Công văn chỉ đạo, trong đó có nội dung nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP¹. Để chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao tại 03 văn bản trên, Thư ký Tổ Công tác Đề án 06/CP đã thống kê các nhiệm vụ của từng Bộ ngành, địa phương trong thời gian tới (có phụ lục kèm theo) và kính đề nghị các Bộ, ngành, địa phương:

1. Nghiên cứu, triển khai thực hiện Công văn số 452/TTg-KSTT, ngày 23/5/2023; Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 30/5/2023 và Công văn số 493/TTg-KSTT, ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Bổ sung nhiệm vụ tại 03 văn bản trên vào nhiệm vụ của Đề án 06/CP được đồng chí Thủ tướng Chính phủ giao thực hiện trong năm 2023 để theo dõi và đôn đốc ngành dọc thực hiện đảm bảo đúng lộ trình, thời gian.

3. Định kỳ, Thư ký Tổ Công tác tập hợp kết quả thực hiện để tham mưu đồng chí Tổ trưởng Tổ Công tác báo cáo đồng chí Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Thư ký Tổ Công tác trân trọng Thông báo và đề nghị các bộ, ngành, UBND các địa phương quan tâm, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Tô Lâm, Bộ trưởng BCA,
Tổ trưởng Tổ Công tác ĐA06/CP;
- Đ/c Nguyễn Duy Ngọc, Thứ trưởng BCA,
Tổ Phó Thường trực Tổ công tác ĐA06/CP;
- Đ/c Cục trưởng;
(Để báo cáo);
- V01 - BCA (để theo dõi);
- Lưu: VT, TCT (C06-TTDLDC Thành).



THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC

**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH
Đại tá Vũ Văn Tấn**

¹ - Công văn số 452/TTg-KSTT, ngày 23/5/2023 chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tháo gỡ các “điểm nghẽn” về thể chế, hạ tầng, công nghệ thông tin, dịch vụ công, dữ liệu và nguồn lực để triển khai Đề án 06;
- Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 30/5/2023 về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ;
- Công văn số 493/TTg-KSTT, ngày 01/6/2023 về cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh

NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG AN

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ bảo đảm mục tiêu chung phát triển TMDT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh mạng, an ninh tiền tệ, trong đó nghiên cứu sử dụng định danh xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành	
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện chuyển đổi sử dụng mã định danh cá nhân làm mã số thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
3	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Tổ chức, cá nhân trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên không gian mạng, dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, ví điện tử, chuyên tiền; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Các cá nhân có thu nhập từ quảng cáo do cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng chia sẻ video xuyên biên giới trên không gian mạng, thông tin cá nhân có hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website TMDT, mạng xã hội.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
5	Đẩy nhanh tiến độ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương để thực hiện định danh và xác thực điện tử; đồng bộ dữ liệu dân cư với dữ liệu hộ tịch, thuế, ngân hàng, viễn thông... phục vụ định	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	danh, xác thực cá nhân, tổ chức phòng ngừa các hành vi gian lận, trốn thuế trong hoạt động TMDT.			
6	Tích hợp sử dụng tài khoản định danh điện tử để kê khai, đăng ký nộp thuế trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) và các nền tảng khác do Cơ quan thuế hướng dẫn.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
7	Nghiên cứu phát triển hoặc tích hợp ứng dụng công thành toán, ví điện tử, các tiện ích khác trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia các hoạt động thương mại điện tử.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
8	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể tham gia giao kết hợp đồng điện tử trên Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Công Thương	Trong năm 2025
9	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể đăng ký cấp chứng thư số thuê bao viễn thông, di động.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025
10	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMDT để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
11	Chủ trì phân tích, tổng hợp dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử và dữ liệu làm giàu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phát hiện sớm các hành vi trốn thuế, phục vụ truy thu và quản lý về thuế.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
12	Chủ trì nghiên cứu cơ chế cung cấp, khai thác dữ liệu mở cho các doanh nghiệp, tổ chức khảo sát, phát triển thị trường TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
13	Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn, thúc đẩy các tiện ích thanh toán trực tuyến, chữ ký số trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia(VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia hoạt động TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Vấn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.		Các bộ, ngành, địa phương liên quan	

NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG AN

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ bảo đảm mục tiêu chung phát triển TMDT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh mạng, an ninh tiền tệ, trong đó nghiên cứu sử dụng định danh xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành	
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện chuyển đổi sử dụng mã định danh cá nhân làm mã số thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
3	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Tổ chức, cá nhân trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên không gian mạng, dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, ví điện tử, chuyên tiền; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Các cá nhân có thu nhập từ quảng cáo do cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng chia sẻ video xuyên biên giới trên không gian mạng, thông tin cá nhân có hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website TMDT, mạng xã hội.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
5	Đẩy nhanh tiến độ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương để thực hiện định danh và xác thực điện tử; đồng bộ dữ liệu dân cư với dữ liệu hộ tịch, thuế, ngân hàng, viễn thông... phục vụ định	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	danh, xác thực cá nhân, tổ chức phòng ngừa các hành vi gian lận, trốn thuế trong hoạt động TMDT.			
6	Tích hợp sử dụng tài khoản định danh điện tử để kê khai, đăng ký nộp thuế trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) và các nền tảng khác do Cơ quan thuế hướng dẫn.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
7	Nghiên cứu phát triển hoặc tích hợp ứng dụng công thành toán, ví điện tử, các tiện ích khác trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia các hoạt động thương mại điện tử.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
8	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể tham gia giao kết hợp đồng điện tử trên Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Công Thương	Trong năm 2025
9	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể đăng ký cấp chứng thư số thuế bảo vệ thông, di động.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025
10	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMDT để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
11	Chủ trì phân tích, tổng hợp dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử và dữ liệu làm giàu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phát hiện sớm các hành vi trốn thuế, phục vụ truy thu và quản lý về thuế.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
12	Chủ trì nghiên cứu cơ chế cung cấp, khai thác dữ liệu mở cho các doanh nghiệp, tổ chức khảo sát, phát triển thị trường TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
13	Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn, thúc đẩy các tiện ích thanh toán trực tuyến, chữ ký số trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia(VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia hoạt động TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023

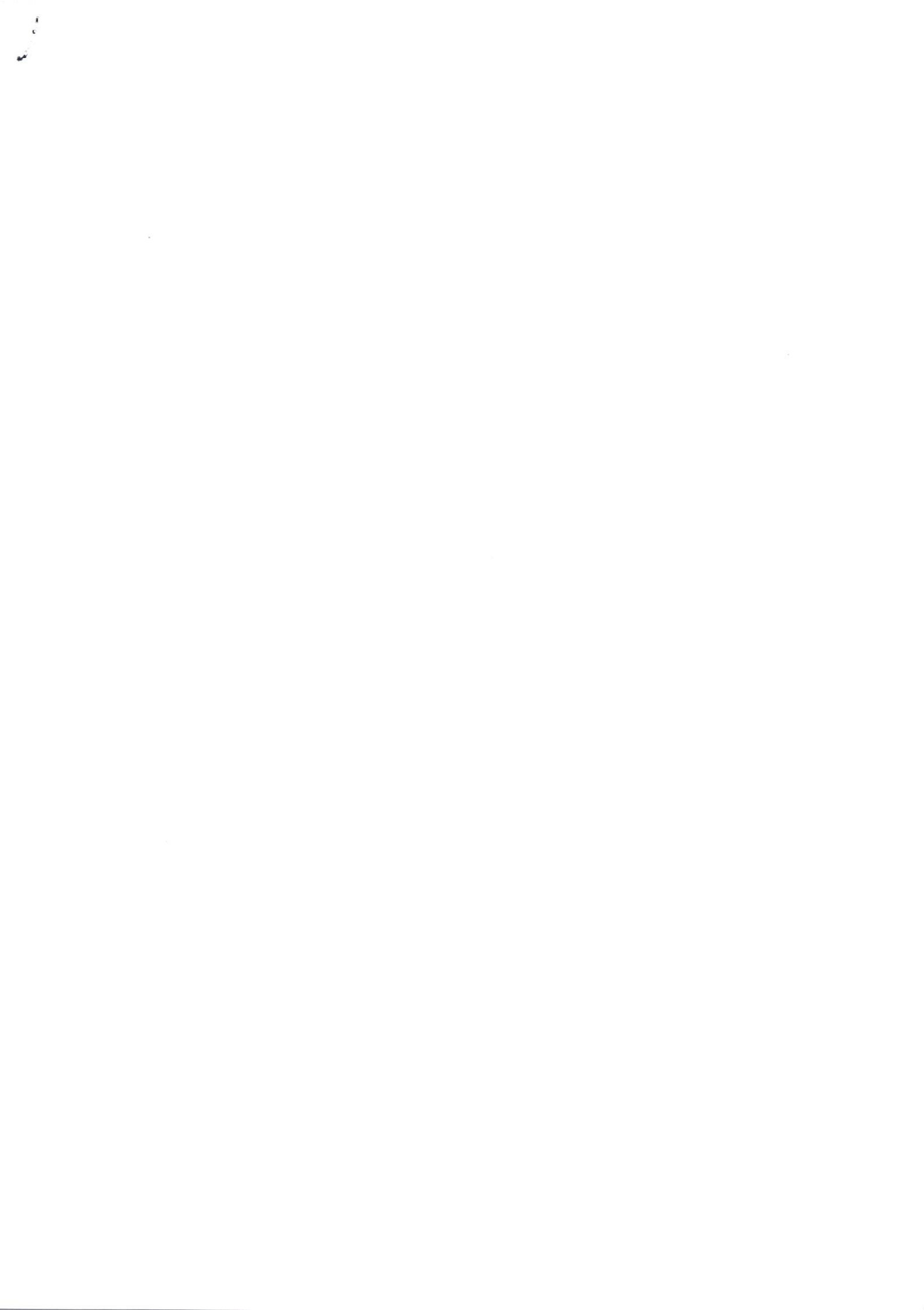
STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.		Các bộ, ngành, địa phương liên quan	

NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG AN

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ bảo đảm mục tiêu chung phát triển TMDT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh mạng, an ninh tiền tệ, trong đó nghiên cứu sử dụng định danh xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành	
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện chuyển đổi sử dụng mã định danh cá nhân làm mã số thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
3	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Tổ chức, cá nhân trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên không gian mạng, dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, ví điện tử, chuyên tiền; các sản phẩm, dịch vụ phần mềm; các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới tại Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với Các cá nhân có thu nhập từ quảng cáo do cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng chia sẻ video xuyên biên giới trên không gian mạng, thông tin cá nhân có hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website TMDT, mạng xã hội.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
5	Đẩy nhanh tiến độ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương để thực hiện định danh và xác thực điện tử; đồng bộ dữ liệu dân cư với dữ liệu hộ tịch, thuế, ngân hàng, viễn thông... phục vụ định	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	đanh, xác thực cá nhân, tổ chức phòng ngừa các hành vi gian lận, trốn thuế trong hoạt động TMDT.			
6	Tích hợp sử dụng tài khoản định danh điện tử để kê khai, đăng ký nộp thuế trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) và các nền tảng khác do Cơ quan thuế hướng dẫn.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
7	Nghiên cứu phát triển hoặc tích hợp ứng dụng công thành toán, ví điện tử, các tiện ích khác trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia các hoạt động thương mại điện tử.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
8	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể tham gia giao kết hợp đồng điện tử trên Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Công Thương	Trong năm 2025
9	Ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, định danh và xác thực điện tử để xác thực chủ thể đăng ký cấp chứng thư số thuê bao viễn thông, di động.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025
10	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMDT để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025
11	Chủ trì phân tích, tổng hợp dữ liệu dân cư, định danh, xác thực điện tử và dữ liệu làm giàu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phát hiện sớm các hành vi trốn thuế, phục vụ truy thu và quản lý về thuế.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
12	Chủ trì nghiên cứu cơ chế cung cấp, khai thác dữ liệu mở cho các doanh nghiệp, tổ chức khảo sát, phát triển thị trường TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023
13	Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn, thúc đẩy các tiện ích thanh toán trực tuyến, chữ ký số trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia(VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia hoạt động TMDT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023		Trong năm 2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.		Các bộ, ngành, địa phương liên quan	



NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục đẩy mạnh kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến lĩnh vực thuế, thương mại điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh; phối hợp với Bộ Công an đơn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo đúng yêu cầu nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2023
2	Rà soát, đánh giá, kiểm tra tình hình triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo đánh giá toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan mình và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, để từ đó lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.		Bộ Công an, các đơn vị liên quan	Tháng 9/2023
3	Khẩn trương triển khai thực hiện nâng cấp Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm vận hành thông suốt, tránh “tắc nghẽn” trong quá trình tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.			Tháng 7/2023
4	Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 nhóm dịch vụ công liên thông để triển khai nhân rộng trên toàn quốc vào tháng 6/2023. Xây dựng Torr		Bộ Công an, các Bộ, ngành, địa phương	

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	<p>trình đề nghị xây dựng Nghị định quy định về việc thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: “Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng – Hỗ trợ mai táng” trình Thủ tướng Chính phủ.</p>			
5	<p>Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương về thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Thông tư số 01/2023/TT-VPCP.</p>			
6	<p>Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc thực hiện tái cấu trúc quy trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương theo Quyết định 422/QĐ-TTg và Đề án 06; Đôn đốc các bộ, ngành hoàn thành việc thực thi 19 Nghị quyết chuyên đề về đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân.</p>			
7	<p>Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác này; định kỳ hàng quý tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Công văn số 493/TTg-KSTT</p>		<p>Thực hiện thường xuyên</p>

NHIỆM VỤ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật về viễn thông; internet; quảng cáo trên môi trường mạng; quản lý cung cấp sản phẩm, dịch vụ số; sản phẩm, dịch vụ phần mềm và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới, nghiên cứu bổ sung chế tài xử lý đình chỉ, ngăn chặn, thu hồi giấy phép hoạt động ngành nghề,... mà Bộ Thông tin và Truyền thông trực tiếp quản lý khi có vi phạm pháp luật thuế.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Các bộ, ngành	
2	Phối hợp cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu với Bộ Công Thương, Bộ Tài chính về quản lý internet đối với các website có hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Công thương, Bộ Tài chính	Trong năm 2025
3	Bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thương mại điện tử và thực thi các biện pháp xử lý vi phạm đối với website thương mại điện tử theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Công thương, Bộ Tài chính	Kiểm tra giám sát thường xuyên
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu để tăng cường công tác quản lý thuế đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên môi trường mạng, các sản phẩm, dịch vụ phần mềm, các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
5	Trao đổi thông tin để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thông tin đối với hoạt động TMDT, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; xử lý vi phạm đối với cáctổ chức cung cấp cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên môi trường mạng, các sản phẩm, dịch vụ phần mềm, các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Tài chính	

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới vi phạm pháp luật thuế.			
6	Chỉ đạo, thúc đẩy các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số, dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền ứng dụng giải pháp xác thực thông tin trên nền tảng Căn cước công dân để bảo đảm chính xác danh tính chủ thể đăng ký cấp chứng thư số, dịch vụ viễn thông, tên miền.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Trong năm 2023
7	Đánh giá khả năng đáp ứng, nhu cầu mở rộng của Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để làm cơ sở nâng cấp, sẵn sàng phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp liên quan tới hoạt động TMDT, bảo đảm thông suốt và bảo mật, an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Trong năm 2023
8	Đôn đốc, phối hợp và hướng dẫn thực hiện việc bảo đảm an toàn thông tin mạng trong triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu để phục vụ phát triển TMDT, chống thất thu thuế và bảo đảm an ninh tiền tệ.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Thực hiện thường xuyên
9	Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo hình thức rút gọn; trong đó, có cơ chế, chính sách mới về đầu tư, về thuế dịch vụ công nghệ thông tin cho chuyên đổi số.		Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan	Tháng 7/2023
10	Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ theo nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023;	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023;	Bộ Công an và các cơ quan liên quan	

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
11	Xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia, việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia			Tháng 7/2023
12	Cập nhật, ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0)			Tháng 9/2023
13	Hướng dẫn, thẩm định chặt chẽ việc xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0).			Tháng 9/2023
14	Bảo đảm chất lượng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước từ Trung ương đến cấp xã; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm chất lượng đường truyền Internet cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ triển khai các giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin cho các bộ, ngành trong giai đoạn thực hiện các thủ tục đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.			Thực hiện thường xuyên
15	Đánh giá, công bố chất lượng các nền tảng, hệ thống thông tin, phần mềm, công dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương và định mức, đơn giá, chi phí xây dựng các hệ thống nêu trên để các bộ, ngành, địa phương tham khảo, lựa chọn.			Tháng 9/2023
16	Xây dựng tài liệu bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nghiên cứu, xây dựng chương trình đào tạo về chuyển đổi số đối với đội ngũ lãnh đạo các cấp.		Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ	Tháng 9/2023
17	Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn kỹ thuật về việc hiển thị các thông tin trong thẻ căn cước công dân gắn chip bảo đảm an ninh,		Bộ Công an	

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	<p>an toàn thông tin, chính xác, đúng quy định pháp luật, hoàn thành trong tháng 6/2023 để triển khai thử nghiệm; trên cơ sở kết quả triển khai thử nghiệm, nghiên cứu hoàn thiện, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.</p>			
18	<p>Đôn đốc, kiểm tra an ninh an toàn đối với 23 bộ, ngành theo lộ trình tại Văn bản số 833/TCT ngày 22/3/2023 về việc đôn đốc triển khai và kiểm tra đảm bảo an ninh an toàn theo Công văn số 1552/BTTTT-TTH</p>		Bộ Công an	Tháng 6/2023
19	<p>Rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm cho phép sử dụng định danh điện tử VnID để tạo lập tài khoản mới đối với thông tin thuê bao di động.</p>			Tháng 6/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ TÀI CHÍNH CẦN THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật thuế liên quan đến TMDT, cắt giảm thủ tục hành chính, thu gọn đầu mối kê khai, tăng cường triển khai các giải pháp thu thuế tại nguồn, chống thất thu thuế, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm về thuế, hải quan.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	
2	Chỉ đạo Tổng cục Thuế xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thuế đối với TMDT, kinh doanh trên nền tảng số để áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế trên cơ sở dữ liệu lớn. Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan để tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMDT, hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ số xuyên biên giới; xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Trong năm 2023
3	Thực hiện chuẩn hóa, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu về TMDT theo lộ trình cụ thể của từng bộ, ngành.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Quý III/2023
4	Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là đối với việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin, tránh tình trạng cắt giảm kinh phí hoặc đưa vào tổng thể chi phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị làm ảnh hưởng đến tiến độ chung về chuyển đổi số; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đề xuất, ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các nhiệm vụ tại Đề án 06 của các Bộ, ngành, địa phương theo Công văn số 315/TCCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 và giải pháp hỗ trợ đối với các địa phương khó khăn, vùng sâu, vùng xa.	Công văn số 315/TCCTTKĐA ngày 10/02/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan	

NHIỆM VỤ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án sửa đổi các quy định về đấu thầu để lựa chọn nhà thầu đối với các sản phẩm công nghệ thông tin có tính chất đặc thù (tài nguyên tri thức, sáng tạo, mới, khó xác định giá thầu...).		Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan	Tháng 9/2023
2	Nghiên cứu, đề xuất phương án thu giá hợp lý theo quy định sản phẩm, dịch vụ khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin do bộ, ngành quản lý theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân để tái đầu tư, duy trì, quản lý, phát triển hệ thống.		Các bộ, ngành liên quan	
3	Tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương ưu tiên bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 và chuyển đổi số. Trường hợp các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có nhu cầu bổ sung vốn đầu tư công để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kịp thời tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.			
4	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về lộ trình triển khai Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp			Tháng 6/2023
5	Thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023; rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến thực hiện các dự án đầu tư, đầu tư công	Công văn số 493/TTg-KSTT	Các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan	Tháng 9/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Đẩy nhanh tiến độ cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật. Theo dõi chặt chẽ tình hình người lao động bị mất việc làm, giảm giờ làm, nhất là tại các khu công nghiệp để có phương án hỗ trợ trong trường hợp cần thiết theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023			Thực hiện thường xuyên

NHIỆM VỤ CỦA BỘ TƯ PHÁP

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Khẩn trương rà soát, xác định những văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh ngay sau khi Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) ban hành; kịp thời tham mưu, đề xuất Chương trình, Kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, bảo đảm việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử.	Trên cơ sở luật giao dịch điện tử tại kỳ họp Quốc hội thứ 5 khóa XV	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an và các cơ quan liên quan	Tháng 8/2023
2	Tăng cường hơn nữa công tác thẩm định quy định thủ tục hành chính tại đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chỉ ban hành thủ tục hành chính đã được đánh giá tác động và thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả.	Công văn số 493/TTg-KSTT	Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, địa phương	
3	Kiểm soát chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.	Công văn số 493/TTg-KSTT		

NHIỆM VỤ CỦA BỘ Y TẾ TRONG NĂM 2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Dựa trên kết quả thí điểm tại Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, ban hành quy định nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực (thông tin, dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,...) và hướng dẫn các đơn vị trên toàn quốc.		Các địa phương	Tháng 6/2023
2	Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện chuẩn hóa và kết nối dữ liệu theo Quyết định số 3074/QĐ-BYT về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ triển khai Sổ sức khỏe điện tử.			Tháng 6/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thi tốt nghiệp trung học cơ sở và thi tốt nghiệp THPT quốc gia. Phối hợp chuẩn hóa dữ liệu và thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu về Giáo dục Đại học với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội.			Tháng 6/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ NỘI VỤ

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Ban hành Thông tư hướng dẫn về Lưu trữ điện tử để hướng dẫn các bộ, ngành địa phương thực hiện.		Bộ Công an	Tháng 6/2023
2	Phát triển, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.			Tháng 6/2023
3	Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương việc thực hiện đầy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, tăng cường giám sát kiểm tra trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022.	Công văn số 493/TTg-KSTT		

NHIỆM VỤ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Triển khai điếm làm giàu, làm sạch, cập nhật, quản lý dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở, địa chỉ số trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản tại 04 đơn vị cấp huyện thuộc tỉnh Hà Nam (02 huyện), thành phố Hà Nội (02 huyện); tiếp tục hoàn thiện để triển khai rộng trên toàn quốc.		UBND TP. Hà Nội, tỉnh Hà Nam	Quý II/2023.

NHIỆM VỤ CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Nghiên cứu, nhân rộng, triển khai công nghệ xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở khám chữa bệnh, tạo tiện ích, rút ngắn thời gian cho cán bộ y tế trong quá trình làm thủ tục và giúp người dân khám chữa bệnh được nhanh chóng. Bộ Y tế phối hợp, khảo sát, có văn bản hướng dẫn việc xác thực sinh trắc học tại các cơ sở khám chữa bệnh.	BHXH Việt Nam	Bộ Công an	Tháng 7/2023
2	Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng..	BHXH Việt Nam		Thực hiện thường xuyên

NHIỆM VỤ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật về hệ thống thanh toán quốc gia, bảo mật thông tin của các tổ chức tín dụng để phục vụ phát triển TMĐT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ. Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển các tiện ích thanh toán điện tử để thúc đẩy TMĐT.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	
2	Thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong TMĐT theo quy định của Luật Quản lý thuế và quy định pháp luật liên quan.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính, Các bộ, ngành liên quan	
3	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc chỉ đạo, hướng dẫn ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép trong việc kết nối, cung cấp thông tin với cơ quan quản lý thuế liên quan đến giao dịch qua ngân hàng của tổ chức, cá nhân và phối hợp với cơ quan quản lý thuế thực hiện biện pháp cưỡng chế theo quy định của Luật Quản lý thuế.	Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ XÂY DỰNG

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật		Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 6/2023

NHIỆM VỤ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG CẢN THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản giao nhiệm vụ	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện sửa đổi chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước đối với TMDT, trong đó tăng cường chế tài xử lý hành vi vi phạm về lưu trữ và cung cấp thông tin theo quy định quản lý nhà nước về TMDT đối với các chủ thể của hoạt động TMDT.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Các bộ, ngành liên quan	
2	Xây dựng và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu dùng chung về TMDT phục vụ công tác quản lý thuế, hải quan và các công tác quản lý nhà nước khác theo yêu cầu của Chính phủ.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Trong năm 2025
3	Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu để tăng cường công tác quản lý thuế đối với các hình thức tổ chức hoạt động TMDT trong nước; xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu hiện hành.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Tài chính	Quý III/2023
4	Thanh tra, kiểm tra; phối hợp để xử lý vi phạm về hoạt động TMDT theo quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động TMDT không kê khai, nộp thuế.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023	Bộ Tài chính	Trong năm 2023
5	Triển khai việc tích hợp tài khoản định danh điện tử, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc dữ liệu dân cư để xác thực chủ thể của hoạt động TMDT tham gia giao kết hợp đồng trên Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam; quản trị, vận hành, bảo đảm ổn định Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam.	Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023		Trong năm 2023

NHIỆM VỤ CHUNG CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CẦN THỰC HIỆN NGAY

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tập trung chỉ đạo hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ liên quan đến quản lý dân cư theo yêu cầu của Chính phủ tại 19 Nghị quyết chuyên đề (theo Công văn đơn đốc số 1470/TC.T, ngày 12/5/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP). Khẩn trương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ, cơ quan ngang bộ. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kịp thời công bố và chỉ đạo cấp nhất, công khai các thủ tục hành chính này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, đồng thời hoàn thành việc tái cấu trúc, quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ có liên quan.	Các bộ, ngành liên quan		Tháng 9/2023
2	Khẩn trương, nghiêm túc rà soát và đề xuất mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính theo hướng ưu đãi khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc ngành, lĩnh vực mình, gửi Bộ Tài chính đề tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Trên cơ sở đề xuất của các Bộ, cơ quan, Bộ Tài chính chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan ban hành Thông tư quy định về giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến và trình Chính phủ ban hành quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Chính phủ theo cơ chế ưu đãi nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ		
3	Khẩn trương rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo văn bản hướng dẫn 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết, đề xuất đầu tư các hạng mục theo văn bản hướng dẫn nêu trên và đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung cấp giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 6/2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuế dịch vụ công nghệ thông tin.			
4	Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thông sang môi trường điện tử; chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 9/2023
5	Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền; đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, kết nối, liên thông các nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả bảo đảm khác phục tình trạng “manh mún”, “cát cứ thông tin”, “chia cắt” và “co cụm dữ liệu” như hiện nay.	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		
6	Khẩn trương rà soát nhu cầu đào tạo cụ thể về kỹ năng sử dụng công nghệ tin và chuyên môn, nghiệp vụ của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phục vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 6/2023
7	Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022. Trong đó nghiên cứu đề xuất cắt giảm ngay các thủ tục, các bước trung gian không cần thiết; các điều kiện kinh doanh chồng chéo, không định lượng được để minh bạch trong kiểm tra, thẩm định, đánh giá, xét duyệt; các hoạt động kiểm tra chuyên ngành còn	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 9/2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	chồng chéo, có sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất giải pháp xã hội hóa các dịch vụ hành chính công đủ điều kiện.			
8	Thực hiện nghiên cứu đánh giá tác động, cho ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định thủ tục hành chính trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó kiến quyết chỉ ban hành thủ tục hành chính mới trong trường hợp thật sự cần thiết để quản lý, điều chỉnh quan hệ xã hội mới phát sinh.	Các bộ, ngành, địa phương		
9	Tăng cường phân cấp, ủy quyền, phân bổ nguồn lực trong thực hiện thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, tránh hình thức, phong trào, không thực chất, không hiệu quả.	Các bộ, ngành, địa phương		
10	Khẩn trương thực hiện thông kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các bộ, ngành, địa phương		
11	Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về thủ tục hành chính và quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện thủ tục hành chính.	Các bộ, ngành, địa phương		
12	Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung).	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 9/2023
13	Thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng, trong đó tăng cường kỹ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm và công bố, công khai các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ, gây	Các bộ, ngành, địa phương		

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	<p>phiên hà, nhất là làm phát sinh thêm thủ tục, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.</p>			
14	<p>Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.</p>	<p>Các bộ, ngành, địa phương</p>		

THỐNG KÊ NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CẦN THỰC HIỆN TRONG THÁNG 6,7/2023

Tổng số nhiệm vụ theo Chỉ thị số 18/CT-TTg, Công văn 452/TTCP-KSTT, Công văn 493/TTg-KSTT và các nhiệm vụ cần thực hiện trong thời gian tới: **86** nhiệm vụ cần thực hiện. Trong đó:

1. Bộ Công an có **14** nhiệm vụ (chiếm 16,4%);
2. Văn phòng Chính phủ có **07** nhiệm vụ (chiếm 8,2%);
3. Bộ Thông tin và Truyền thông có **19** nhiệm vụ (chiếm 22,3%);
4. Bộ Tài chính có **05** nhiệm vụ (chiếm 5,9%);
5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có **05** nhiệm vụ (chiếm 5,9%);
6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội **01** nhiệm vụ (chiếm 1,1%);
7. Bộ Tư pháp **03** nhiệm vụ (chiếm 3,3%);
8. Bộ Y tế **02** nhiệm vụ (chiếm 2,2%);
9. Bộ Giáo dục và Đào tạo **01** nhiệm vụ (chiếm 1,1%);
10. Bộ Nội vụ **03** nhiệm vụ (chiếm 3,3%);
11. Bộ Tài nguyên và Môi trường **01** nhiệm vụ (chiếm 1,1%);
12. Bảo hiểm xã hội Việt Nam **02** nhiệm vụ (chiếm 2,2%);
13. Ngân hàng nhà nước Việt Nam **03** nhiệm vụ (chiếm 3,3%);
14. Bộ Xây dựng **01** nhiệm vụ (chiếm 1,1%);
15. Bộ Công thương **05** nhiệm vụ (chiếm 6,8%);
16. Nhiệm vụ chung **14** nhiệm vụ (chiếm 8,2%);